

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56 /2021/HSST
Ngày 16/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Quán Vi Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Tiến Dũng.

Ông Đặng Thế Quế

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Kim Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Hào – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2021/TLST – HS ngày 20 tháng 8 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2021/QĐST–HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn N**, tên gọi khác: Không

Sinh năm 1990 tại thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn H (đã chết), và bà: Trương Thị N; Vợ: Cụt Thị L; Con: 02 người (lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án: Ngày 06/4/2020 bị TAND huyện N xử phạt 08 tháng tù về tội: “Tàng trữ hàng cấm”; Nhân thân: Năm 2009 bị TAND huyện N xử phạt 24 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích” đã chấp hành xong bản án. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2021 đến nay.

(Có mặt).

Người làm chứng: Anh Thái Huy K, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Bản Tiệt, xã Châu Thái, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ ngày 09/6/2021, tại bản T, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Công an huyện Quỳnh Hợp phối hợp với Công an xã C bắt quả tang Trần Văn N, đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong giỏ được gắn ở phía trong bên trái của yếm xe mô tô, 01 bao thuốc lá bên trong có 01 gói giấy mềm màu trắng, trong cùng là 01 gói giấy lót của bao thuốc lá có một mặt màu vàng, chứa chất bột nén màu trắng có khối lượng là 0,225 gam (nghỉ là ma túy).

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Quỳnh Hợp tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại, lập ngày 09/6/2021, đã xác định: Số chất bột nén màu trắng (nghỉ là ma túy) thu giữ của Trần Văn N có khối lượng là 0,225 gam, đã lấy 0,110 gam đưa đi giám định.

Kết luận giám định số: 936/KL-PC09 (Đ2-MT), ngày 15/6/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột nén màu trắng thu giữ của Trần Văn N gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột nén màu trắng của Trần Văn N có khối lượng là 0,225 gam.

Bản cáo trạng số 59/CT - VKSQH ngày 20/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo Trần Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Trần Văn N khai nhận: Sáng ngày 09/6/2021, Trần Văn N đến khu vực đền C thuộc xóm C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An mua của một người đàn ông không quen biết (giới thiệu tên là T), 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng để sử dụng. Khoảng 19 giờ cùng ngày khi Nam về đến bản T, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ số ma túy trên, cùng với 01 xe mô tô biển kiểm soát 37H1 - 639.40 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đối với lời khai Trần Văn N về người đàn ông đã cho N ma túy (heroine), do N không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh.

Về vật chứng vụ án: 01 phong bì thư bên trong có vỏ bao niêm phong, mảnh giấy gói và 0,115 gam Heroine thu giữ của Trần Văn N đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với đồ vật thu giữ của Trần Văn N, gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 37H1 - 639.40 là tài sản của anh Trần Văn T nên Công an huyện Quỳnh Hợp đã trả lại cho chủ sở hữu đề nghị miễn xét. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo là tài sản của bị cáo đề nghị đã trả lại cho chủ sở hữu.

Bị cáo Trần Văn N nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa các bị cáo Trần Văn N thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng. Lời khai nhận của bị cáo Trần Văn N tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 09/6/2021; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 09/6/2021; Kết luận giám định số 936 KL – PC 09(Đ2 – MT) ngày 15/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An. Bị cáo Trần Văn N cất giữ heroine có khối lượng 0,225 gam để nhằm mục đích sử dụng. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi trên của Trần Văn N đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Trần Văn N đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy. Vụ án xảy ra còn gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội và bị cáo là người có nhân thân xấu. Nên cần lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Đặc biệt, ngày 15/9/2020 bị cáo Trần Văn N mới chấp hành xong bản án số

10/2020/HSST ngày 16/04/2020 của TAND huyện N, tỉnh Nghệ An nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết tăng nặng là "tái phạm" đối với Trần Văn N. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo vì tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Trần Văn N.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng ..”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo đang bị tạm giam, trước khi phạm tội là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của Trần Văn N sau giám định còn lại 0,115 gam heroin là vật Nhà nước cấm lưu hành và vỏ bao niêm phong cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo cần trả lại cho chủ sở hữu.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Văn N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 09 tháng 6 năm 2021.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,115 gam heroin thu giữ của Trần Văn N và vỏ bao niêm phong.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, đã qua sử dụng.

Đặc điểm chi tiết vật chứng trên được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20/8/2021 giữa Công an huyện Quỳnh Hợp và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật TT hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Trần Văn N chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Vắng mặt người làm chứng. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/9/2021.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An,
 - Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
 - VKS ND tỉnh Nghệ An;
 - Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
 - VKSND huyện Quỳnh hợp,
 - Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp,
 - TH A DS huyện Quỳnh hợp,
 - UBND xã H, thị xã T
- tỉnh Nghệ An,
- Bị cáo;
 - lưu

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn